TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HSST
Ngày: 30/07/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Lý Ngọc Sáng.

Bà: Lý Thị The.

- ***Thư ký phiên tòa, bà***: Mào Thị Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L, tham gia phiên tòa, ông: Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 07 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TL-ST-HS, ngày 18 tháng 07 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 07 năm 2025, đối với bị cáo.

- **Đinh Văn V:** Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/08/1992; tại: Nậm N, tỉnh L; nơi thường trú: Thị trấn N, huyện N, tỉnh L; nơi ở hiện tại: Tổ dân phố K, xã H, tỉnh L; số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 012092000739; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; đảng, đoàn: Không; con ông Đinh Văn T, sinh năm 1963 và con bà Khoàng Thị N, sinh năm 1965; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân đã bị xử lý (ngày 25/09/2015, bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh L, xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 13/10/2019 chấp hành xong hình phạt tù, tính đến thời điểm phạm tội mới ngày 18/04/2025 đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 18/04/2025 cho đến ngày 24/04/2025 thì bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại phân trại khu vực N, Công an tỉnh L - Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, chị*: Đinh Thị N, sinh năm 1988 - Trú tại: Tổ dân phố K, xã H, tỉnh L - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 18/04/2025. Đinh Văn V, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave *a* màu trắng - đen, biển kiểm soát 25B1-830.10 đi từ tổ dân phố K đến khu vực khe suối Huổi S thuộc tổ dân phố N, xã H, mục đích để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đến khe Huổi S, V

để xe mô tô trên đường quốc lộ rồi đi vào trong rừng gặp một người đàn ông tên S (*không rõ nhân thân, lai lịch*), qua trao đổi, V mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với số tiền 600.000 đồng, V cầm Heroine trong lòng bàn tay phải, hồi 10 giờ cùng ngày V đi bộ về chỗ để xe mô tô thì gặp tổ công tác Công an thị trấn N đang làm nhiệm vụ, yêu cầu V dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay phải của V đang cầm 01 gói Heroine. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số: 306/GĐ-KTHS ngày 21/04/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Đinh Văn V gửi đến giám định có khối lượng 0,52 gam là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 61/CT-VKS-MT ngày 17 tháng 07 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L, đã truy tố Đinh Văn V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Đinh Văn V về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn V, từ: 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 và điểm b khoản 3 của Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong làm bằng phong bì thư do Công an thị trấn N phát hành. Đối với 0,52 gam Heroine, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã giử toàn bộ giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý.

+. Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave *a* màu trắng - đen, biển kiểm soát 25B1-830.10, số khung RLHJA 3926MY236845, số máy JA39E2356487. Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe mô tô này là do Đinh Văn V mượn của chị Đinh Thị N là chị gái ruột của V, sinh năm 1988 - Trú tại: Tổ dân phố K, xã H, tỉnh L. Do chị N không biết mục đích của V mượn chiếc xe máy của mình để đi tìm mua chất ma túy, do vậy cần trả lại chiếc xe máy như trên cùng 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, cho chị Đinh Thị N, theo quy định của pháp luật.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ, ngày 18/04/2025, tại tổ dân phố N, xã H, tỉnh L. Đinh Văn V, đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,52 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị trấn N, huyện N, tỉnh L phát hiện, bắt quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L, đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Đinh Văn V luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Văn V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Đinh Văn V có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 10/12, lớn lên ở nhà làm nghề lao động tự do tại địa phương, là người sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ

được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người làm nghề lao động tự do, nghiện chất ma túy, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 và điểm b khoản 3 của Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng thu giữ còn lại sau giám định: 01(một) phong bì niêm phong làm bằng phong bì thư do Công an thị trấn N phát hành.

- Đối với 0,52 gam Heroine, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã giử toàn bộ giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave *a* màu trắng - đen, biển kiểm soát 25B1-830.10, số khung RLHJA 3926MY236845, số máy JA39E2356487. Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe mô tô này là do Đinh Văn V mượn của chị Đinh Thị N là chị gái ruột của V, sinh năm 1988 - Trú tại: Tổ dân phố K, xã H, tỉnh L. Do chị N không biết mục đích của V mượn chiếc xe máy của mình để đi tìm mua chất ma túy, do vậy cần trả lại chiếc xe máy như trên cùng 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy cho chị Đinh Thị N, theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Đinh Văn V đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người đàn ông tên S lạ mặt không rõ lai lịch, đã bán 0,52 gam Heroine với giá 600.000 đồng cho bị cáo Đinh Văn V. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Đối với Đinh Thị N, sinh năm 1988 - Trú tại: Tổ dân phố K, xã H, tỉnh L. Do chị N không biết mục đích của V mượn chiếc xe máy của mình để đi tìm mua chất ma túy. Do vậy Cơ quan điều tra không xử lý, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L không truy tố đối với Đinh Thị N. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Đinh Văn V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn V: 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo, bị bắt tạm giữ là ngày 18/04/2025.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Đinh Văn V.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 và điểm b khảm 3 của Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong làm bằng phong bì thư do Công an thị trấn N phát hành. Đối với 0,52 gam Heroine, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã giử toàn bộ giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Trả lại: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave *a* màu trắng - đen, biển kiểm soát 25B1-830.10, số khung RLHJA 3926MY236845, số máy JA39E2356487, cho chị Đinh Thị N, sinh năm 1988 - Trú tại: Tổ dân phố K, xã H, tỉnh L, theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKSNDKV4-L;
- CQCSĐTCA tỉnh L;
- Cơ quan THAHSCA tỉnh L;
- Trại giam CA tỉnh L;
- Phân trại khu vực N;
- Phòng THADS KV4-L;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lò Xuân Hải